TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2023/QĐST-DS	*Hậu Giang, ngày 01 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn T; Địa chỉ liên lạc số W, ấp F, xã D, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

Tên và địa chỉ nước ngoài: NGUYEN TQ; Địa chỉ 3/10 ST Johns Road Cabramatta 2166 NSW, Australia.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Nguyễn T: Ông Lê C; Địa chỉ số 01, , phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

1.2. Bị đơn: Bà Huỳnh L; Địa chỉ xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn Huỳnh L: Luật sư K - Văn phòng luật sư T, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ; Địa chỉ số C, phường A, quận K, thành phố Cần Thơ.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn V; Địa chỉ xã, huyện A, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các sự thống nhất quy đổi tổng số tiền còn lại mà bà Huỳnh L đã nhận của ông Nguyễn T theo tiền Việt Nam là 3.600.000.000[đ] (Ba tỷ sáu trăm triệu đồng).

Các đương sự thống nhất tự nguyện thỏa thuận cho bà Huỳnh L trả lại cho ông Nguyễn T ½ số tiền 3.600.000.000[đ] (Ba tỷ sáu trăm triệu đồng) là 1.800.000.000[đ] (Một tỷ tám trăm triệu đồng) trong đó có khoản tiền bà Nguyễn V nhận thay đã giao lại cho bị đơn, trả thành 03 lần trong thời hạn 03 năm, mỗi năm trả cho ông Nguyễn T 600.000.000[đ] (Sáu trăm triệu đồng). Thời gian bắt đầu trả lần thứ nhất vào ngày 15 tháng 6 năm 2024. Lần thứ hai trả vào ngày 15 tháng 6 năm 2025. Lần thứ ba trả vào ngày 15 tháng 6 năm 2026 là hoàn tất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Huỳnh L phải chịu án phí 33.000.000[đ] (Ba mươi ba triệu đồng) nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cục THADS tỉnh Hậu Giang;
- Lưu hồ sơ.

Võ Hoàng Khải